

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẤP VÒ
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2023/HS-ST

Ngày: 27-4-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẤP VÒ, TỈNH ĐỒNG THÁP**

Thành phần những người tiến hành tố tụng gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Thành Nhân.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Huỳnh Thị Diễm Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:* Bà Lý Băng Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2023, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm theo thủ tục rút gọn thụ lý số 17/2023/TLST-HS ngày 10/4/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 19/2023/QĐXXST-HS ngày 20/4/2023, đối với bị cáo:

Trần Phước L, sinh năm 1989 tại An Giang; Nơi cư trú: Số ..., Khóm BT1, ttr LV, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Phước L1 và bà Nguyễn Thị Thu C; Có vợ tên Danh Thị L và có 01 người con sinh năm 2012; Tiền sự: Ngày 11/11/2022, bị Ủy ban nhân dân Phường 1, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” và đã nộp phạt xong; Tiền án: Không; Tạm giữ, tạm giam: Không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt)

- *Các bị hại:*

1) Anh Phạm Văn Đ, sinh năm 1982; Địa chỉ: Ấp 3, xã TK, huyện TM, tỉnh Đồng Tháp; (Vắng mặt)

2) Anh Hà Thanh P, sinh năm 1988; Địa chỉ: Số ấp TA, xã BTT, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp. (Vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

1) Anh Tô Thanh Đ, sinh năm 1984; Địa chỉ: Số , khóm BT1, thị trấn LV, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp; (Vắng mặt)

2) Ông Hà Thanh K, sinh năm 1956; Địa chỉ: Số , ấp TA, xã BTT, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp; (Vắng mặt)

3) Anh Hà Thanh T, sinh năm 2011; Địa chỉ: Số , ấp TA, xã BTT, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp; (Vắng mặt)

4) Bà Nguyễn Thị Thu C, sinh năm 1969; Địa chỉ: Số , khóm BT1, thị trấn LV, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Phước L đã bị Ủy ban nhân dân Phường 1, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” theo Quyết định số 185/QĐ-XPHC ngày 28/11/2022, L đã nộp phạt với số tiền 2.500.000 đồng mà tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Cụ thể như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 07/01/2023, L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX biển số 66V1-110.30 trên đường 852B chạy hướng từ xã Bình Thạnh Trung về xã Vĩnh Thạnh, huyện Lấp Vò chở Tô Thanh Đ để cùng đi uống thuốc cai nghiện ma túy. Khi đến gần cầu 9B đoạn thuộc ấp Bình Hiệp B, xã Bình Thạnh Trung, L phát hiện có 01 thùng dầu loại 10 lít của anh Phạm Văn Đ để trên xe lu đang đậu, không có người trông coi nên L nảy sinh ý định lấy trộm tài sản để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Lúc này, L dừng xe lại rồi dùng tay lấy trộm thùng dầu đưa cho Điền ngồi ôm phía sau. Sau đó, L tiếp tục điều khiển xe chạy về hướng xã Vĩnh Thạnh, khi đến đoạn trước nhà anh Hà Thanh P ngụ ấp Tân An, xã Bình Thạnh Trung, L phát hiện 01 khung sắt hình tròn có đường kính 1,67m với khối lượng 13kg của anh P để cặp đường nên dừng xe và di chuyển thùng dầu để lên бага xe, L và Điền xuống xe để khiêng khung sắt lên xe để Điền ngồi sau cầm rồi điều khiển xe chạy đi. Anh P phát hiện tài sản bị lấy trộm nên truy đuổi theo đến cầu Vĩnh Thuận thuộc ấp Hòa Thuận, xã Vĩnh Thạnh, thì phát hiện và bắt quả tang L, Điền đang chở tài sản đã lấy trộm để tẩu thoát, sau đó anh P gọi điện thoại trình báo đến Công an xã Vĩnh Thạnh đến bắt và thu giữ các tang vật sau:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ trắng đen, biển số 66V1-110.30;

- 01 thùng dầu Do 10 lít;

- 01 khung sắt hình tròn có đường kính 1,67m với khối lượng 13kg;

- 01 túi vải bên trong có 01 cây mỏ lách, 01 cây kiềm bấm, 01 cây kiềm cắt, 06 cây chìa khóa các loại, 01 cây vít, 02 cây lục giác, 01 dao rọc giấy.

Tại Kết luận định giá tài sản số 12/KL-HĐĐGTS ngày 28/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận giá của tổng các tài sản là 335.500 đồng, gồm: 13 kg sắt đã qua sử dụng trị giá 112.000 đồng, 10 lít dầu Do trị giá 223.500 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại 01 thùng dầu Do 10 lít cho anh Phạm Văn Đ và trả lại 01 khung sắt hình tròn có đường kính 1,67m với khối lượng 13kg cho anh Hà Thanh P.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ trắng đen, biển số 66V1-110.30 thuộc quyền sở hữu của bà Nguyễn Thị Thu C là mẹ ruột của Trần Phước L, bà C không biết sự việc L sử dụng xe làm phương tiện đi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho bà C. Riêng 01 túi vải bên trong có 01 cây mỏ lách, 01 cây kiềm bấm, 01 cây kiềm cắt, 06 cây chìa khóa các loại, 01 cây vít, 02 cây lục giác, 01 dao rọc giấy là tài sản của Trần Phước L dùng để tháo các linh kiện điện tử mua từ các tiệm phế liệu để bán lại kiếm lời, không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho L.

Tô Văn Điền thực hiện hành vi giúp sức cho Trần Phước L lén lút lấy trộm 13 kg sắt đã qua sử dụng và 10 lít dầu Do với tổng trị giá 335.500 đồng, Công an huyện Lấp Vò ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 80/QĐ-XPHC ngày 31/3/2023 đối với hành vi của Điền.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 18/QĐ-VKSLVo ngày 10/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp đã truy tố Trần Phước L về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lấp Vò giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm, quyết định truy tố Trần Phước L về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Bị cáo Trần Phước L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Phước L mức hình phạt tù 06 tháng đến 09 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.
- Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Theo Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 18/QĐ-VKSLVo ngày 10/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

Tại phiên tòa, bị cáo L đã khai nhận toàn bộ hành vi đúng như nội dung quyết định truy tố và bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo không có tranh luận với Kiểm sát viên và lời nói sau cùng của bị cáo là xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Thẩm phán chủ tọa phiên tòa nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lấp Vò, Điều tra

viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lấp Vò, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo, các bị hại đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Đồng thời, tại phiên tòa bị cáo cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

[2.1] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Phước L đã khai nhận hành vi thực hiện như nội dung quyết định truy tố đã truy tố. Cụ thể: Vào khoảng 09 giờ ngày 07/01/2023, bị cáo L cùng với Tô Thanh Đ có hành vi lén lút lấy trộm 10 lít dầu Do của anh Phạm Văn Đ có giá trị 223.500 đồng và 13kg sắt của anh Hà Thanh P có giá trị 112.000 đồng trên tuyến đường 852B đoạn thuộc xã Bình Thạnh Trung, huyện Lấp Vò, đề bán lấy tiền tiêu xài cá nhân thì bị bắt quả tang.

[2.2] Xét thấy, lời khai nhận của bị cáo L phù hợp với lời khai của bị cáo, các bị hại và những người làm chứng tại Cơ quan điều tra, các vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[2.3] Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự quy định, thì: *“Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm: a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm”*. Theo đó, bị cáo L đã bị Ủy ban nhân dân Phường 1, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” vào ngày 28/11/2022, tính đến ngày thực hiện hành vi lấy trộm tài sản của các bị hại Đáng và Phước (ngày 07/01/2023), thì chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Như vậy, đối chiếu với quy định nêu trên cho thấy, hành vi của bị cáo L đã thỏa mãn dấu hiệu về mặt khách quan của tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[2.4] Xét thấy, bị cáo L là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Về nhận thức, bị cáo hoàn toàn biết được việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Nhận thấy, bị cáo còn trẻ, có sức khỏe, lẽ ra bị cáo phải tìm cho mình một công việc phù hợp để lao động tạo ra của cải, vật chất nuôi sống bản thân và gia đình. Ngược lại, với bản tính tham lam, lười lao động, muốn thụ hưởng thành quả lao động mà không cần phải bỏ sức lao động như bao người khác, nên đã lợi dụng sự sơ hở của các bị hại trong việc quản lý tài sản để lén lút chiếm đoạt tài sản của các bị hại nhằm mục đích bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

[2.5] Hành vi của bị cáo L là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của các bị hại được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

[2.6] Như vậy, qua phân tích trên cho thấy hành vi của bị cáo Trần Phước L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 18/QĐ-VKSLVo ngày 10/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lấp Vò và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo L về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo L đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Vì vậy, khi lượng hình cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, thì: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”. Do đó, bị cáo L có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại 01 thùng dầu Do 10 lít cho anh Phạm Văn Đ và trả lại 01 khung sắt hình tròn có đường kính 1,67m với khối lượng 13kg cho anh Hà Thanh P xong (Theo Biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu các ngày 27 và 28/3/2023 tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Lấp Vò).

[7] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra và truy tố, các bị hại Đáng và Phước đều không có yêu cầu bị cáo L bồi thường thiệt hại, nên không xem xét giải quyết.

[8] Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ trắng đen, biển số 66V1-110.30 thuộc quyền sở hữu của bà Nguyễn Thị Thu C là mẹ ruột của Trần Phước L, bà C không biết sự việc L sử dụng làm phương tiện đi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà C. Riêng 01 túi vải bên trong có 01 cây mỏ lếch, 01 cây kiềm bấm, 01 cây kiềm cắt, 06 cây chìa khóa các

loại, 01 cây vít, 02 cây lục giác, 01 dao rọc giấy là tài sản của Trần Phước L dùng để tháo các linh kiện điện tử mua từ các tiệm phế liệu để bán lại kiếm lời, không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho L (Theo Biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu cùng ngày 28/3/2023 tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Lấp Vò).

[9] Đối với Tô Văn Điền thực hiện hành vi giúp sức cho Trần Phước L lén lút lấy trộm 13 kg sắt đã qua sử dụng và 10 lít dầu Do với tổng trị giá 335.500 đồng, Công an huyện Lấp Vò ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 80/QĐ-XPHC ngày 31/3/2023 đối với hành vi của Điền.

[10] Từ những phân tích nêu trên, cho thấy đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự là phù hợp và có căn cứ nên chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo bị kết tội và không thuộc trường hợp không phải nộp hoặc miễn, giảm án phí theo quy định tại Điều 11, 12, 13 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do đó, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Phước L có mặt tại phiên tòa, nên bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Các bị hại Phạm Văn Đ và Hà Thanh P vắng mặt tại phiên tòa, nên có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự được quy định tại các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 3 Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Trần Phước L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt: Bị cáo Trần Phước L 04 (Bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Phước L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Bị cáo Trần Phước L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Các bị hại Phạm Văn Đ và Hà Thanh P có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Lấp Vò;
- Chi cục THADS huyện Lấp Vò;
- CQCSĐT Công an huyện Lấp Vò;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Lấp Vò;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu: HSVA, VT (Nh).

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phan Thành Nhân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thành Nhân